

4.10.010-P **Bắt buộc Ghi danh Và Tham gia**

- (1) Nếu không được miễn trừ, tất cả trẻ em từ 7 đến 18 tuổi và chưa học xong lớp 12 đều phải thường xuyên đi học toàn thời gian tại trường công lập gian. (ORS 339.010)
- (2) Người giám hộ của bất kỳ trẻ em nào từ 7 đến 18 tuổi và chưa hoàn thành chương trình học lớp 12 phải cho con em mình đi học toàn thời gian tại trường học công lập. (ORS 339.020)
- (3) Trẻ em được miễn tham gia học thường xuyên tại các trường công lập trong các trường hợp sau:
 - (a) Thường xuyên học tại trường tư hoặc cơ sở tôn giáo;
 - (b) Chứng minh được học sinh đó có trình độ kiến thức tương đương với học sinh đã hoàn thành chương trình lớp 12;
 - (c) Trẻ được giáo dục tại gia
 - (d) Được pháp luật miễn trừ tham gia;
 - (e) Trong độ tuổi từ 16 đến 17 tuổi và được miễn trừ do:
 - (A) Đang làm việc toàn thời gian;
 - (B) Vừa học vừa làm bán thời gian;
 - (C) Theo học tại trường cao đẳng cộng đồng hoặc các chương trình giáo dục tương đương khác trong tiểu bang; hoặc
 - (D) Đã kết hôn hoặc đã đăng kí giải phóng hợp pháp.

(ORS 339.030; OAR 581-021-0076)
- (4) Khi xem xét yêu cầu miễn trừ tham gia chương trình bắt buộc, hiệu trưởng sẽ tiến hành phỏng vấn học sinh bao gồm nhưng không giới hạn ở những nội dung sau:
 - (a) Sự có mặt của học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp hoặc trẻ vị thành niên tự do;
 - (b) Sự tham dự của cố vấn trường học hoặc ban giám hiệu nhà trường;
 - (c) Xem xét các lí do của yêu cầu;
 - (d) Xem lại các thông tin sau đây của trẻ nhỏ hoặc trẻ vị thành niên tự do:
 - (A) Tín chỉ để tốt nghiệp;
 - (B) Khối lớp;

4.10.010-P **Bắt buộc Ghi danh Và Tham gia**

- (C) Các chương trình nhằm đáp ứng những yêu cầu về Chứng chỉ Thông thạo Cơ bản và Chứng chỉ Thông thạo Nâng cao của tiểu bang cũng như trình độ thực hiện theo tiêu chuẩn của tiểu bang và địa phương;
 - (D) Tình trạng khuyết tật hiện tại, nếu có;
 - (E) Tình trạng khuyết tật trước đây; nếu có;
 - (F) Kết quả đánh giá của Học khu và tiểu bang, bao gồm tiến độ đạt được các tiêu chuẩn của toàn tiểu bang;
 - (G) Đánh giá của Giáo viên;
 - (H) Đánh giá của Cố vấn
 - (I) Kế hoạch trước mắt;
 - (J) Những thông tin liên quan khác
- (5) Nếu hiệu trưởng đề nghị miễn trừ bắt buộc đi học, hiệu trưởng trường sẽ gửi hồ sơ và đề nghị đến ban giám hiệu phụ trách giáo dục thay thế. Ban giám hiệu sẽ xem xét đề xuất và chuyển đề xuất của mình cho giám đốc học khu hoặc người có thẩm quyền phê duyệt. Nếu yêu cầu được chấp nhận, hiệu trưởng sẽ cung cấp những thông tin sau cho học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp bằng văn bản:
- (a) Thông tin về bất kỳ chương trình giảng dạy thay thế nào hoặc hướng dẫn kết hợp với tư vấn phù hợp và để tiếp cận với học sinh như được cung cấp trong ORS 339.250(10) và (11);
 - (b) Lưu ý rằng: (1) việc miễn trừ được cấp trong thời gian giới hạn; (2) phải gia hạn việc miễn trừ nửa năm một lần; và (3) học khu sẽ xem xét việc miễn trừ vào một ngày nhất định;
 - (c) Lưu ý rằng phụ huynh/ học sinh phải tái nộp đơn xin miễn trừ vào một ngày cụ thể hoặc học sinh phải trở lại trường học cho đến khi đạt được bằng tốt nghiệp trung học, chứng chỉ GED hoặc đủ 18 tuổi.

Tài Liệu Tham Khảo Pháp Lý: ORS 339.010; ORS 339.020; ORS 339.030; ORS 339.250; OAR 581-021-0076

Lịch sử: Thông qua 6/71; Sửa đổi 9/73; Sửa đổi 24/5/90; Sửa đổi 21/12/91; Sửa đổi 11.20/92; Sửa đổi 9/9/02; BA 2420